

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31 /2016/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 06 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định về phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 185/TTr-SXD ngày 09/8/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định về phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND tỉnh như sau:

1. Khoản 1 Điều 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định này quy định chi tiết về phân cấp quản lý dự án có cấu phần xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.”

2. Khoản 1 Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Phân cấp thẩm quyền quyết định đầu tư:

Phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư đối với các dự án có cấu phần xây dựng chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng (trừ các công trình xây dựng sử dụng cho mục đích tôn giáo) sử dụng nguồn vốn ngân sách tỉnh (vốn hỗ trợ từ ngân sách tỉnh theo cơ cấu, vốn bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện, ...) được đầu tư trên địa bàn do mình quản lý.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điểm a và Điểm b Khoản 2 Điều 2:

a) Điểm a Khoản 2 Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“a) Dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước:

- Đối với các dự án do UBND tỉnh quyết định đầu tư: Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì tổ chức thẩm định đối với các nội dung quy định tại Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 của các dự án quy mô từ nhóm B trở xuống được đầu tư trên địa bàn (trừ các dự án đã phân cấp tại Khoản 2 Điều này), cụ thể:

+ Sở Xây dựng thẩm định đối với công trình dân dụng, công trình công nghiệp nhẹ, công trình công nghiệp vật liệu xây dựng, công trình hạ tầng kỹ thuật và công trình giao thông trong đô thị (trừ công trình đường sắt đô thị, cầu vượt sông, đường quốc lộ qua đô thị).

+ Sở Giao thông vận tải thẩm định đối với công trình giao thông (trừ công trình do Sở Xây dựng thẩm định theo quy định trên).

+ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định đối với công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.

+ Sở Công Thương thẩm định đối với công trình hầm mỏ, dầu khí, nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp và các công trình công nghiệp chuyên ngành.

- Chủ đầu tư căn cứ kết quả thẩm định hoàn chỉnh lại dự án gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư. Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát sự phù hợp với chủ trương đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và khả năng cân đối các nguồn vốn, tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư dự án.

- Đối với các dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư:

+ UBND cấp huyện giao cho Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện chủ trì tổ chức thẩm định dự án có cấu phần xây dựng chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng.

+ Chủ đầu tư hoàn chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng theo kết quả thẩm định và gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch (đối với cấp huyện), bộ phận kế toán (đối với cấp xã) rà soát sự phù hợp với chủ trương đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và khả năng cân đối các nguồn vốn, tổng hợp trình Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư dự án.”

b) Điểm b Khoản 2 Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“b) Dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách:

- Đối với các dự án có quy mô từ nhóm B trở xuống và các dự án sửa chữa, cải tạo, bảo trì, nâng cấp có tổng mức đầu tư từ 5 (năm) tỷ đồng trở lên do UBND tỉnh quyết định đầu tư: Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều này chủ trì tổ chức thẩm định đối với các nội dung quy định tại Khoản 2 Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 được đầu tư trên địa bàn tỉnh (trừ các dự án đã phân cấp tại Khoản 2 Điều này).

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định các nội dung khác của Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án; thẩm định toàn bộ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng sửa chữa, cải tạo, bảo trì và nâng cấp sử dụng vốn đầu tư công có tổng mức đầu tư dưới 5 (năm) tỷ đồng.

- Chủ đầu tư căn cứ kết quả thẩm định hoàn chỉnh lại dự án gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư. Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát sự phù hợp với chủ trương đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và khả năng cân đối các nguồn vốn, tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư dự án.

- Đối với các dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư:

+ UBND cấp huyện giao cho Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trừ phần thiết kế công nghệ) đối với dự án có cấu phần xây dựng chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng.

+ Phòng Tài chính - Kế hoạch (đối với cấp huyện), bộ phận kế toán (đối với cấp xã) chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng; thẩm định toàn bộ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng sửa chữa, cải tạo, bảo trì và nâng cấp sử dụng vốn đầu tư công có tổng mức đầu tư dưới 5 (năm) tỷ đồng.

+ Chủ đầu tư hoàn chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng theo kết quả thẩm định và gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch (đối với cấp huyện), bộ phận kế toán (đối với cấp xã) để trình Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã phê duyệt dự án.”

4. Khoản 2 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách:

a) Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều này chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế ba bước) và thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế hai bước) của công trình từ cấp III trở lên; các công trình còn lại và công trình lưới điện trung áp được đầu tư trên địa bàn tỉnh do UBND tỉnh quyết định đầu tư.

b) UBND cấp huyện giao cho Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng các công trình còn lại và công trình lưới điện trung áp được đầu tư trên địa bàn huyện do UBND cấp huyện quyết định đầu tư.

c) Người quyết định đầu tư phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng trong trường hợp thiết kế ba bước.

d) Chủ đầu tư phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình (trường hợp thiết kế ba bước); thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình (trường hợp thiết kế hai bước) sau khi có kết quả thẩm định của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện. ”

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Đối với các dự án có cấu phần xây dựng đã gửi cho Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt thì tiếp tục thực hiện theo quy định của Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk.

2. Giao cho Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện; kiểm tra và báo cáo định kỳ hàng quý, năm kết quả thực hiện Quyết định này với UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 9 năm 2016.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Nghị